

Đông Anh, ngày 03 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019, MỤC
TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2020**

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Năm 2019 nền kinh tế trong nước không có nhiều biến động, tuy nhiên thị trường xe máy suy giảm làm ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của Công ty. Được sự chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng với các tổ chức đoàn thể đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt công tác quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, điều chỉnh kế hoạch linh hoạt, phù hợp trong điều kiện ngày càng khó khăn.

1- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Ban điều hành nhận được sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của HĐQT.
- Công ty đầu tư nhiều thiết bị hiện đại, công nghệ mới giúp giảm ách tắc về công nghệ, kế hoạch.
- Giá điện tăng 7% làm tăng chi phí sản xuất, trong khi đó Công ty vẫn phải chịu áp lực giảm giá bán sản phẩm theo lộ trình hàng năm là 4%.
- Một số sản phẩm vẫn còn vướng mắc về công nghệ trong quá trình đưa vào sản xuất loạt.
- Số lượng sản phẩm chế thử nhiều, thời gian ngắn gây khó khăn trong quản lý sản xuất.
- Yêu cầu của khách hàng ngày càng khắt khe về chất lượng, thời gian giao hàng, đặc biệt là hàng xuất khẩu.

2- KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	So với kế hoạch 2019 (%)	So với thực hiện 2018 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.413	1.294	98,6	91,5
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	31,6	26,7	89,7	84,5
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,2	20,4	85,7	81
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	53,3	45	93,7	84,4
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	11	11	100	100
6	Số lao động	Người	1.530	1.475	101,7	96,4

Về thực hiện các mục tiêu KPI: có 64/101 chỉ tiêu có kết quả thực hiện đạt mục tiêu đề ra, 7 chỉ tiêu không đạt mục tiêu nhưng kết quả thực hiện tốt hơn năm 2018. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng như sau:

- Tiêu hao điện năng (KW/1 nghìn đồng doanh thu): giảm 2% so với 2018, không đạt mục tiêu.
- Tỷ lệ chi phí vật tư chính/doanh thu: 40,4% bằng 2018, đạt mục tiêu.
- Năng suất lao động: tăng 7,1% so với 2018, đạt mục tiêu.
- Tốc độ tăng trưởng sản phẩm ngoài xe máy: tăng 83.6% so với 2018, đạt mục tiêu.
- Tỷ lệ sai hỏng sản phẩm: giảm 23% so với 2018, đạt mục tiêu.

2.1- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và chế tạo, quản lý thiết bị

Trong năm 2019, công tác đầu tư được chỉ đạo hết sức trọng điểm, chỉ đầu tư các hạng mục cần thiết. Tổng chi phí đầu tư thiết bị và xây dựng cơ bản là: 9,37 tỷ đồng. Trong đó, đầu tư thiết bị 8,3 tỷ đồng (giảm 67% so với năm 2018) bao gồm: máy cắt dây, máy tiện CNC huyn dai 160LMA, KIT250, máy uốn dây Xinda 650W...

Chi phí cho công tác xây dựng cơ bản: 1,07 tỷ đồng (giảm 95% so với năm 2018) chủ yếu cải tạo lại những nhà xưởng đã xuống cấp: PX Mạ -XNPT, nâng cấp nhà ăn ca...

Năm 2019 là năm đầu tiên công tác đầu tư bám sát theo đúng kế hoạch HĐQT đưa ra từ đầu năm, tuy nhiên tỷ lệ hoàn thành kế hoạch chưa cao.

Công tác xây dựng cơ bản: chưa thực hiện đúng tiến độ do có nhiều thay đổi trong thiết kế phát sinh trong quá trình thi công.

2.2- Công tác kế hoạch - điều hành sản xuất:

Nhìn chung, công tác kế hoạch sản xuất có tiến bộ hơn các năm trước: tỷ lệ bình quân hoàn thành kế hoạch Công ty năm 2019 đạt 101,7%.

Tuy nhiên, một số sản phẩm mới đưa vào sản xuất loạt chưa đạt chất lượng và tiến độ giao hàng do công đoạn luân chuyển dài, công nghệ phức tạp. Sự phối hợp giữa các đơn vị chưa tốt trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất, đặc biệt là các đơn vị triển khai sản xuất tại các nguyên công đầu.

Một số khách hàng thường xuyên bổ sung đơn hàng (Honda, Nam Việt, Piaggio...) dẫn đến việc bố trí sản xuất bị động; nhiều sản phẩm đòi hỏi độ chính xác cao và chất lượng nghiêm ngặt phải làm lại nhiều lần. Một số khách hàng đặt hàng số lượng lớn, sau đó lại cắt giảm (Vinfast) làm ảnh hưởng đến sản xuất và tồn kho của công ty.

2.3- Công tác chế thử sản phẩm và đưa vào sản xuất loạt:

Trong năm đã triển khai chế thử 184 cụm sản phẩm (407 chi tiết) của các khách hàng như Vinfast, Honda, Goshi..., đưa vào sản xuất loạt 190 sản phẩm (tăng 167% so với năm 2018). Sản phẩm chế thử chủ yếu hướng đến thị trường xuất khẩu và sản phẩm ô tô vì vậy các yêu cầu về ngoại hình, kích thước... đều được khách hàng quản lý rất nghiêm ngặt.

Đặc biệt, trong năm 2019, Công ty đã chế thử thành công 212 chi tiết sản phẩm ngoài xe máy (sản phẩm xe máy điện cho Công ty Vinfast). Doanh thu từ những sản phẩm ngoài xe máy đạt 43,5 tỷ đồng, chiếm 3,67% tổng doanh thu 2019, tăng 99,5% so với năm 2018.

Năm 2019 là năm bắt đầu sản xuất thử các sản phẩm phụ tùng ô tô cho HVN phục vụ cho sản xuất loạt vào tháng 11/2020. Để đáp ứng yêu cầu về hệ thống quản lý sản xuất sản phẩm ô tô cung cấp cho HVN, Toyota, Công ty đã triển khai nhiều biện pháp, trong đó tập trung: layout lại sản xuất, cải tiến việc tháo lắp khuôn, thay đổi nhận thức CBCNV.

2.4- Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ:

Năm 2019, số sáng kiến đạt 196 sáng kiến bằng 103,7% so với mục tiêu, tăng 3,7% so với năm 2018. Giá trị làm lợi từ sáng kiến đạt 1,1 tỷ đồng tăng 3% so với năm 2018. Đây là năm thứ 3 Hội đồng sáng kiến Công ty hoạt động theo phương thức giao chỉ tiêu tới các đơn vị để triển khai, đánh giá hàng tháng.

Tiếp tục rà soát các sản phẩm dạng dập đơn chiếc, nhiều bước công nghệ đưa lên dập trên khuôn dập liên hoàn để tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất.

Một số dự án trọng điểm trong năm 2019:

+ Dự án “*Khuôn dập hai hàng*” đưa tất cả các sản phẩm dập một hàng lên khuôn dập một lần được hai hàng;

+ Dự án “*Kiểm soát và quản lý tiêu thụ điện*”, nhằm quản lý lượng điện tiêu thụ theo công suất thực tế của máy, từ đó gắn được tiêu hao điện cho từng công đoạn sản xuất sản phẩm;

+ Dự án “*Thay đổi cách tính GTGT cho các đơn vị sản xuất và đánh giá các chỉ tiêu KPI liên quan đến GTGT của các đơn vị*”, nhằm đánh giá hiệu quả quản lý sản xuất của các đơn vị hàng tháng thúc đẩy các biện pháp đảm bảo tiết kiệm chi phí trong quản lý và điều hành sản xuất.

+ Dự án “*Cấp phối máy tiện*”, dự án “*Khuôn dập liên hoàn sản phẩm 22835-K09-C001*” nhằm tăng năng suất và đảm bảo an toàn lao động cho người lao động.

2.5- Công tác quản lý chất lượng sản phẩm:

Công tác chất lượng sản phẩm của Công ty năm 2019 tốt hơn các năm trước, một phần là Công ty ngày càng kiểm soát kỹ lưỡng hơn việc kiểm tra chất lượng sản phẩm tại tất cả các khâu sản xuất. Một phần là người lao động đã ý thức được tính cấp thiết, quan trọng của việc đảm bảo chất lượng sản phẩm làm ra. Cụ thể như sau:

+ Mục tiêu giảm tỷ lệ sai hỏng theo số lượng toàn công ty năm 2019: 0,279%, thực tế đạt: 0,238%. Phần lớn các lỗi sai hỏng sản phẩm tập trung chủ yếu ở lỗi sai kích thước, ngoại hình sản phẩm.

+ Hoạt động Công nhân chất lượng, Tổ chất lượng được duy trì và thúc đẩy thường xuyên: Trong năm 2019, số lượng công nhân đạt danh hiệu “Công nhân chất lượng” là 123 người nâng tổng số lượng công nhân chất lượng toàn Công ty lên 529 người và 4 tổ sản xuất được chứng nhận “Tổ chất lượng”.

2.6- Công tác quản lý tài chính:

Năm 2019, tình hình tài chính công ty ổn định, vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư luôn được cung cấp đầy đủ. Tuy nhiên trong vài năm gần đây do Công ty đầu tư xây dựng nhà xưởng, đầu tư thiết bị mới nhằm tăng năng lực sản xuất cũng như là đón đầu các cơ hội mới về sản phẩm ô tô nên việc vay vốn ngân hàng tăng cao, điều đó đồng nghĩa với việc chi phí lãi vay cũng tăng theo làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận.

Việc vay vốn nhiều để đầu tư ngắn hạn và trung hạn dẫn đến hạn mức vay của Công ty cũng đã ở mức trần. Vì vậy, dự báo năm 2020 việc vay vốn ngân hàng cũng sẽ khó khăn hơn.

2.7- Công tác quản lý Lao động - Tiền lương - Chế độ chính sách cho người lao động

Công ty đảm bảo việc làm cho trên 1400 CBCNV với mức thu nhập ổn định bình quân 11 triệu đồng/người/tháng; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, chế độ chính sách, phúc lợi đối với người lao động, đóng bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho 100% CBCNV, tiếp tục thực hiện hợp đồng mua bảo hiểm nhân thọ VietinBank Aviva cho CBCNV có nhiều đóng góp, gắn bó với Công ty và toàn bộ CBCNV làm công việc nặng nhọc độc hại; thực hiện tốt các chế độ, quyền lợi của CBCNV.

Công ty tiếp tục linh hoạt trong việc bố trí thời gian lao động, cân đối lao động giữa các đơn vị thừa năng lực hỗ trợ các đơn vị thiếu năng lực, căn cứ kế hoạch sản xuất hàng tháng để bố trí thời gian lao động hợp lý nâng cao năng suất lao động, thực hiện rà soát, cơ cấu lại đội ngũ thống kê các phân xưởng để tiết kiệm lao động, giảm chi phí sản xuất.

2.8- Công tác An toàn lao động, 5S - Đời sống - Phong trào:

Công tác 5S được đẩy mạnh, đặc biệt là ý thức thực hiện 5S trong CBCNV được nâng cao. Trong những năm gần đây, hoạt động 5S có nhiều chuyển biến tích cực, rõ nét đã làm thay đổi bộ mặt Công ty theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp. Các vị trí làm việc, máy móc thiết bị, vệ sinh được tiêu chuẩn hóa. Bước đầu đã tạo được văn hóa 5S trong hoạt động sản xuất tại Công ty.

Trong năm, xảy ra 5 vụ tai nạn lao động, chủ yếu xảy ra trên các thiết bị đột dập. Nguyên nhân chủ yếu do ý thức CBCNV không tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành thiết bị, an toàn lao động.

Trong năm, Công ty đã động viên, khen thưởng kịp thời cho 248 lượt tập thể, 4.197 lượt cá nhân có thành tích trong công tác với tổng số tiền 1,1 tỷ đồng.

Tích cực tham gia các chương trình thiện nguyện do địa phương và thành phố phát động. Trong năm Công ty đã hỗ trợ xây nhà tình nghĩa cho 01 gia đình CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trị giá 100 triệu đồng.

PHẦN THỨ HAI: MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2020

1- MỘT SỐ DỰ BÁO CHO NĂM 2020:

1.1- Thuận lợi:

- Chất lượng máy móc thiết bị được đầu tư theo hướng tiên tiến hiện đại, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng được đầu tư mới tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất.

1.2- Khó khăn:

- Dịch bệnh Covid-19 diễn biến theo chiều hướng ngày càng phức tạp, nguy hiểm, làm đình trệ sản xuất kinh doanh, giảm nhu cầu tiêu thụ phương tiện đi lại nói chung và ngành hàng xe máy nói riêng trên thị trường, ảnh hưởng đến việc nhập khẩu nguyên vật liệu, hàng hóa đầu vào, nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe người lao động và tăng chi phí tiền lương chi trả cho người lao động phải nghỉ việc vì dịch bệnh.

- Nhà nước tăng lương tối thiểu vùng, làm tăng chi phí tiền lương, BHXH 5,7%.

- Yêu cầu của khách hàng ngày càng khắt khe về chất lượng, thời gian giao hàng, đặc biệt là hàng xuất khẩu.

- Áp lực giảm giá bán theo lộ trình của khách hàng hàng năm.

- Năm 2020 HVN triển khai đồng thời nhiều model chế thử xe máy và ô tô, do vậy công tác kiểm soát chất lượng gặp nhiều khó khăn.

2- KẾ HOẠCH NĂM 2020:

- Trước tình hình dịch bệnh trên thế giới và trong nước diễn biến nhanh và ngày càng nghiêm trọng, Ban điều hành đã khẩn trương, kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống dịch trong nội bộ Công ty với phương châm áp dụng các biện pháp phòng chống dịch cao hơn, nghiêm ngặt hơn so với qui định của thành phố, theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ “chống dịch như chống giặc” vì mục tiêu hàng đầu là đảm bảo an toàn sức khỏe cho CBCNV và duy trì sản xuất ổn định.

Trong điều kiện hết sức khó khăn phải dừng sản xuất lâu dài do dịch bệnh (cùng với các khách hàng lớn của Công ty như Honda, Yamaha) và nhận định thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty là phương tiện giao thông nên việc phục hồi sản xuất sau khi hết dịch bệnh sẽ có độ trễ, cần thời gian dài hơn so các ngành nghề khác, mặt khác phải hỗ trợ lương cho một lượng lớn người lao động trong thời gian ngừng việc, Ban điều hành điều chỉnh giảm các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% kế hoạch 2020/ thực hiện 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.294	1.100	85
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26,7	18,2	68,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,4	14,5	71,1
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	45	32	71,1
5	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	11	10	91
6	Số lao động	Người	1.475	1.364	92,5

- Năm 2020 Công ty chọn chủ đề: **“Thay đổi nhận thức, tối ưu công nghệ, hợp lý sản xuất”** để cải tiến layout mặt bằng, dây chuyền sản xuất theo hướng tinh gọn, rút ngắn tối đa thời gian phụ trợ không tạo ra sản phẩm và nâng cao ý thức người lao động để tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Mục tiêu KPI đối với một số chỉ tiêu quan trọng như sau:

+ Tiêu hao điện năng (KW/1 nghìn đồng doanh thu): giảm 4% so với 2019.

+ Năng suất lao động: tăng 5% so với 2019.

+ Tốc độ tăng trưởng sản phẩm ngoài xe máy: tăng 3,5% so với 2019.

+ Tỷ lệ sai hỏng sản phẩm: giảm 5% so với 2019.

2.1- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa, chế tạo thiết bị và các dự án:

Tổng giá trị đầu tư năm 2020 là 54,4 tỉ, cụ thể:

- Đầu tư mở rộng mặt bằng Công ty tại khu vực số 11, tổ 47 thị trấn Đông Anh diện tích 3 héc ta với giá trị dự kiến 38 tỉ đồng để phù hợp với qui hoạch của Thành phố và tập trung quản lý trên cùng một địa bàn sẽ tiết kiệm chi phí vận chuyển, nhân lực, thuận lợi trong việc phối hợp điều hành sản xuất cũng như đảm bảo phát triển lâu dài của Công ty.

- Đầu tư xây dựng cơ bản và thiết bị máy móc là 16,4 tỷ. Trong đó phần đầu tư của năm 2019 chưa thực hiện mang sang là 4,4 tỷ bao gồm máy mài vô tâm, máy cán ren... và cải tạo nhà ăn ca. Đầu tư mới năm 2020 với giá trị là 12 tỷ để mua mới thiết bị nhằm tăng năng lực sản xuất và thay thế các thiết bị đã cũ, lạc hậu bao gồm các hạng mục chủ yếu như máy tiện CNC, máy dập 20T, máy ép thủy lực.

- Công tác quản lý thiết bị sẽ thực hiện theo hướng chủ động và kịp thời không làm ảnh hưởng tới sản xuất, lập kế hoạch chăm sóc đặc biệt với các thiết bị quan trọng, tăng cường bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, bám sát công nghệ mới, sản phẩm thiếu năng lực để cải tiến và chế tạo thiết bị.

2.2- Công tác điều hành sản xuất - kỹ thuật công nghệ:

Trong năm 2020 sẽ tăng cường công tác kiểm soát, cân đối kế hoạch sản xuất hợp lý, phấn đấu 100% sản phẩm mới đưa vào sản xuất loạt được lập tiến độ chi tiết ngày.

Hoàn thiện cải tiến công nghệ các sản phẩm dạng dập đơn chiếc, nhiều bước công nghệ đưa lên dập trên khuôn dập hai hàng, khuôn dập liên hoàn, để tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất.

Rà soát lại công nghệ các sản phẩm còn tồn tại chất lượng để cải thiện chất lượng đối với các sản phẩm đang tạm chấp nhận giao hàng; Rà soát cải tiến các sản phẩm đang có nhiều công đoạn phát sinh (kiểm chọn, xử lý...) để bỏ bớt nguyên công.

Tiếp tục kế thừa triển khai dự án *“Khuôn dập hai hàng”*; Hoàn thành dự án *“Khuôn dập liên hoàn sản phẩm 22835-K09-C001”*.

Đặc biệt tập trung mọi nguồn lực để triển khai thêm hai dự án mới: *“Thay đổi layout sản xuất”*; *“Tối ưu hóa quá trình tháo lắp khuôn, gá”*, với mục tiêu giảm tồn kho trên công đoạn, giảm thời gian vận chuyển, giảm thời gian giao tháo lắp khuôn, tăng thời gian sản xuất thực tế, tăng năng suất lao động.

2.3- Công tác chế thử sản phẩm:

Năm 2020 dự kiến chế thử trên 100 sản phẩm mới, phân đầu 100% số sản phẩm chế thử đạt chất lượng để đưa vào sản xuất loạt.

2.4- Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật:

Năm 2020, Công ty phân đầu có trên 189 sáng kiến với giá trị làm lợi đạt $\geq 1,1$ tỷ đồng.

Hội đồng sáng kiến tiếp tục giao chỉ tiêu sáng kiến theo tháng tới các đơn vị, chỉ đạo tập trung vào các sản phẩm có sai hỏng lớn, các sản phẩm đang vướng mắc về chất lượng, các hạng mục công việc có chi phí giá trị lớn để giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Đồng thời phân công các phòng ban chức năng hỗ trợ các đơn vị khi gặp khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2.5- Công tác chất lượng sản phẩm:

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh hoạt động “Công nhân chất lượng”, “Tổ chất lượng”. Dự kiến cấp giấy chứng nhận chính thức thêm: 32 “Công nhân chất lượng” và 03 “Tổ chất lượng”

- Mục tiêu giảm tỷ lệ sai hỏng sản phẩm theo số lượng toàn công ty là 0,2261% (giảm 5% so với năm 2019). Các đơn vị tập trung đăng ký cải tiến các sản phẩm có tỷ lệ sai hỏng cao, giá trị lớn và xây dựng mục tiêu GQI của phân xưởng tới từng tổ, từng cá nhân...

- Cải tiến công tác công tác thanh tra hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chí thanh tra, thanh tra theo chủ đề,....

- Nghiên cứu và triển khai xây dựng hệ thống quản lý chất lượng IATF 16949 (tiêu chuẩn về các yêu cầu đối với hệ thống quản lý chất lượng trong đó bao gồm yêu cầu đặc trưng cho ngành công nghiệp ô tô) để chuẩn bị các điều kiện cho việc tham gia sản xuất phụ tùng ô tô.

2.6- Công tác tài chính

Với rất nhiều khó khăn như đã phân tích ở trên, để đảm bảo duy trì nguồn vốn cho sản xuất và đầu tư đón đầu cơ hội mới, Công ty triển khai các giải pháp về tài chính như sau:

- Bám sát các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, ngân hàng đối với các doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch bệnh để tiếp cận nguồn vay ưu đãi.

- Tăng cường các biện pháp cải tiến, hạ giá thành, giảm chi phí quản lý nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về nguồn tài chính phục vụ công tác đầu tư: Đầu tư máy móc thiết bị và xây dựng cơ bản là 16,4 tỉ đồng sẽ dùng nguồn vốn vay trung hạn của ngân hàng. Đầu tư mở rộng mặt bằng Công ty với tổng giá trị dự kiến là 38 tỉ đồng sẽ huy động từ các nguồn vốn khác do ngân hàng không hỗ trợ vay cho việc đầu tư tài sản cố định vô hình.

- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét giữ lại hoặc chi trả một phần cổ tức năm 2019 để có thêm vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

2.7- Công tác Tổ chức Lao động - Tiền lương - Đào tạo nguồn nhân lực

Đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho CBCNV. Thực hiện đầy đủ các chế độ và cải tiến công tác nâng bậc, nâng lương đối với CBCNV.

Rà soát và sắp xếp lại lao động, đặc biệt là lao động hưởng lương thời gian để tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả làm việc.

Sửa đổi và kiện toàn các quy chế quản lý lao động, tiền lương đặc biệt là việc trả lương theo chất lượng, hiệu quả công tác để nâng cao ý thức làm việc, bố trí thời gian lao động hợp lý để tăng năng suất lao động, rà soát việc thanh toán tiền lương và định mức lao động, phát hiện các điểm bất hợp lý để điều chỉnh kịp thời đảm bảo động viên, khuyến khích CBCNV.

Dự kiến năm 2020 tổng số lượt người được đào tạo là trên 17.000 lượt. Trong đó chú trọng đào tạo nâng cao ý thức chấp hành nội qui, hệ thống qui trình cho CBCNV.

2.8- Công tác An toàn lao động - Đời sống - Phong trào:

Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, thường xuyên nghiên cứu để thay đổi chủng loại một số loại bảo hộ lao động để phù hợp với điều kiện làm việc của CBCNV; đảm bảo các quyền lợi, đời sống của CBCNV đặc biệt quan tâm đến những CBCNV có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện tiêu chuẩn hóa bằng hình ảnh các hướng dẫn, quy trình sản xuất, siết chặt kỷ luật 5S, đặc biệt trong vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị, đẩy mạnh các biện pháp cụ thể, thiết thực để đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.

Ban điều hành xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT và sự ủng hộ của các cổ đông. Để hoàn thành các công tác, kế hoạch năm 2020, chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của HĐQT, BKS, quý cổ đông và đặc biệt sự đoàn kết nỗ lực hơn nữa của toàn thể CBCNV.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

